TÒA ÁN NHÂN DÂN **KHU VỰC 6 - VĨNH LONG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 139/2025/DS-ST
Ngày 03 - 12 - 2025
V/v tranh chấp về hợp đồng dân sự vay tài sản

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 6 - VĨNH LONG

***- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có*:**

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Ngọc Tuyền.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Đoàn Văn Em.

Ông Đoàn Kim Sơn.

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Mạnh Cường - Thư ký Tòa án nhân dân khu vực 6 - Vĩnh Long.

Ngày 03 tháng 12 năm 2025, tại trụ sở, Tòa án nhân dân khu vực 6 - Vĩnh Long xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 113/2025/TLST - DS ngày 24 tháng 10 năm 2025 về việc: *"Tranh chấp về hợp đồng dân sự vay tài sản"* theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 211/2025/QĐXXST-DS ngày 24 tháng 11 năm 2025, giữa các đương sự:

- *Nguyên đơn:* Bà Nguyễn Thị P, sinh năm: 1959; địa chỉ: ấp P, xã P, tỉnh Vĩnh Long.

Người đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn (bà Nguyễn Thị P): Bà Đinh Quỳnh D, sinh năm: 2001; địa chỉ: 3 ấp L, xã C, tỉnh Vĩnh Long (có đơn yêu cầu giải quyết vắng mặt).

- *Bị đơn:* Bà Võ Thị Kim H, sinh năm: 1962; địa chỉ: ấp P, xã P, tỉnh Vĩnh Long (có đơn yêu cầu giải quyết vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Trong đơn khởi kiện ngày 15/10/2025, bản tự khai, nguyên đơn, người đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn (bà Nguyễn Thị P) là bà Đinh Quỳnh D trình bày:

Do quen biết nên vào ngày 12/11/2023 (nhằm 30/9/2023 âm lịch), bà P có cho bà H vay số tiền 52.000.000đ (Năm mươi hai triệu), vay không có lãi. Hai bên thỏa thuận vào ngày 15 âm lịch hàng tháng bà H sẽ trả cho bà P số tiền 2.000.0000đồng đến khi hết số nợ trên.

Sau đó bà H có trả tiền cho bà P được 07 tháng (07 lần) với tổng số tiền là 7.600.000đồng. Cụ thể như sau:

- Lần 1: Ngày 14/2/2024 (âm lịch), bà Võ Thị Kim H có trả cho bà P được số tiền 2.000.000đồng;

- Lần 2: Ngày 15/5/2024 (âm lịch), bà Võ Thị Kim H có trả cho bà P được số tiền 1.000.000đồng;

- Lần 3: Ngày 15/6/2024 (âm lịch), bà Võ Thị Kim H có trả cho bà P được số tiền 600.000đồng;

- Lần 4: Ngày 15/9/2024 (âm lịch), bà Võ Thị Kim H có trả cho bà P được số tiền 1.000.000đồng;

- Lần 5: Ngày 15/01/2025 (âm lịch), bà Võ Thị Kim H có trả cho bà P được số tiền 1.000.000đồng;

- Lần 6: Ngày 15/02/2025 (âm lịch), bà Võ Thị Kim H có trả cho bà P được số tiền 1.000.000đồng;

- Lần 7: Ngày 15/4/2025 (âm lịch), bà Võ Thị Kim H có trả cho bà P được số tiền 1.000.000đồng;

Vậy tổng số tiền bà H còn nợ lại bà P là 52.000.000đồng - 7.600.000đồng 44.400.0000đồng.

Đến ngày 15/5/2025 âm lịch, bà P có yêu cầu bà H trả cho bà P số tiền 2.000.000đồng như thỏa thuận nhưng bà H chỉ hứa hẹn nhiều lần mà vẫn không thực hiện.

Nhận thấy bà H đã vi phạm nghĩa vụ trả nợ nên bà P yêu cầu Tòa án giải quyết: Buộc bà Võ Thị Kim H trả cho bà Nguyễn Thị P số tiền 44.400.0000đồng. Bà P không yêu cầu tính lãi đối với số tiền trên.

Tại văn bản trình bày ý kiến ngày 14/11/2025 bà Võ Thị Kim H trình bày: Vào ngày 30/9/2023 bà H có vay của bà Nguyễn Thị P số tiền 52.000.000đồng, vay không có lãi, đến nay bà H đã trả cho bà P số tiền 7.600.000đồng, còn lại 44.400.000đồng. Bà H đồng ý trả cho bà P số tiền 44.400.000đồng, nhưng do hoàn cảnh hiện nay khó khăn, tuổi cao, mất khả năng lao động nên xin được trả dần cho bà P mỗi tháng 1.000.000đồng.

Tại phiên tòa sơ thẩm: Người đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn và bị đơn đều vắng mặt nên không có lời trình bày.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về thời hiệu khởi kiện và quan hệ pháp luật tranh chấp: Nguyên đơn khởi kiện yêu cầu bị đơn trả tiền vay, nên xác định quan hệ pháp luật tranh chấp là "Tranh chấp về hợp đồng dân sự vay tài sản" thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án theo quy định tại khoản 3 Điều 26 Bộ luật tố tụng dân sự. Bị đơn cư trú tại ấp P, xã P, tỉnh Vĩnh Long nên vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án

nhân dân khu vực 6 - Vĩnh Long theo quy định tại điểm a khoản 1, Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39 Bộ luật Tố tụng dân sự.

Bà Nguyễn Thị P khởi kiện là còn trong thời hiệu khởi kiện yêu cầu Tòa án giải quyết tranh chấp theo quy định tại Điều 429 Bộ luật dân sự.

[2] Người đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn là bà Đinh Quỳnh D và bị đơn là bà Võ Thị Kim H đều có đơn yêu cầu giải quyết vắng mặt nên Tòa án không tiến hành hòa giải được và xét xử vắng mặt bà D, bà H là phù hợp với quy định tại các điều 207, 227 và 228 của Bộ luật tố tụng dân sự.

[3] Về nội dung vụ án:

[3.1] Nguyên đơn yêu cầu bị đơn trả số nợ gốc là 44.400.000đồng, để chứng minh cho yêu cầu khởi kiện của mình nguyên đơn có cung cấp "Giấy mượn tiền huội" ngày 30/9/2023. Xét tài liệu, chứng cứ do nguyên đơn cung cấp, hội đồng xét xử nhận thấy: "Giấy mượn tiền huội" ngày 30/9/2023 cùng có chữ ký tên và chữ viết ghi họ tên của bị đơn bên dưới mục "người mượn tiền".

Về phía bị đơn, mặc dù vắng mặt trong giai đoạn chuẩn bị xét xử và tại phiên tòa nhưng có gửi cho Tòa án đơn yêu cầu đề nghị giải quyết vắng mặt và văn bản trình bày ý kiến đề ngày 14/11/2025, theo đó bị đơn thừa nhận còn nợ nguyên đơn số tiền là 44.400.000đồng và đồng ý trả nợ cho nguyên đơn. Do vậy yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn đối với bị đơn là có cơ sở nên cần chấp nhận.

[4] Về án phí dân sự sơ thẩm:

[4.1] Bà Nguyễn Thị P không phải chịu án phí dân sự sơ thẩm.

[4.2] Bà Võ Thị Kim H là người cao tuổi và có đơn xin miễn án phí nên thuộc trường hợp được miễn án phí theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào các điều 463, 466 và điều 468 của Bộ luật dân sự; các điều 5, 147, 271, 273, 278, 280 của Bộ luật tố tụng dân sự; Điều 26 của Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Tuyên xử:

[1] Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn là bà Nguyễn Thị P đối với bị đơn là bà Võ Thị Kim H.

Buộc bà Võ Thị Kim H có nghĩa vụ hoàn trả cho bà Nguyễn Thị P số tiền nợ vay là 44.400.000đ (bốn mươi bốn triệu bốn trăm ngàn đồng).

Ghi nhận việc bà Nguyễn Thị P không yêu cầu bà Võ Thị Kim H trả tiền lãi.

[2] Về án phí dân sự sơ thẩm:

[4.1] Bà Nguyễn Thị P không phải chịu án phí dân sự sơ thẩm.

[4.2] Bà Võ Thị Kim H thuộc trường hợp được miễn án phí dân sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[4] Về nghĩa vụ chậm thi hành án: Kể từ ngày bà Nguyễn Thị P có đơn yêu cầu thi hành án cho đến khi thi hành án xong tất cả các khoản tiền, hàng tháng bà Võ Thị Kim H còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 của Bộ luật dân sự.

[5] Về quyền kháng cáo, kháng nghị đối với bản án: Đương sự vắng mặt tại phiên tòa có quyền làm đơn kháng cáo bản án này trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày bản án được niêm yết. Viện kiểm sát nhân dân khu vực 6 - Vĩnh Long có quyền kháng nghị bản án này trong thời hạn mười lăm ngày kể từ ngày nhận được bản án; Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Vĩnh Long có quyền kháng nghị bản án này trong thời hạn 01 (một) tháng kể từ ngày Viện Kiểm sát nhân dân khu vực 6 - Vĩnh Long nhận được bản án để yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh Vĩnh Long giải quyết lại vụ án theo thủ tục phúc thẩm.

[6] Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 của Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 của Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- Các đương sự;
- VKSND khu vực 6 - Vĩnh Long;
- Thi hành án dân sự tỉnh Vĩnh Long;
- Phòng GĐ,KTr,TT&THA TAND tỉnh Vĩnh Long;
- Lưu: Hồ sơ vụ án, Vp, Bp.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

(Đã ký)

Nguyễn Thị Ngọc Tuyền